

Số: /KH-UBND Thành phố Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Lai Châu năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 2312/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND thành phố Lai Châu về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/ThU ngày 24/6/2021 của Thành ủy Lai Châu về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3647/KH-UBND ngày 08/11/2021 của UBND thành phố về cải cách hành chính thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2030;

UBND thành phố Lai Châu xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định CCHC là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nền hành chính. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao và bám sát các chỉ tiêu trong Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030. Trong đó trú trọng cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích để nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; cải cách tổ chức bộ máy gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ lãnh đạo chủ chốt đủ bản lĩnh, phẩm chất, năng lực và uy tín, dám nghĩ, dám làm, ngang tầm nhiệm vụ; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý của cơ quan nhà nước gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm thiết thực, phù hợp, khả thi, bám sát sự chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cần xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của từng đơn vị để triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, đơn vị mình.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính thành phố Lai Châu năm 2022 đảm bảo theo quy định của Tỉnh.
- Tổ chức đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2022 của UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố kịp thời, khách quan, minh bạch, hiệu quả.
- Kế hoạch CCHC năm 2024 của thành phố được xây dựng đảm bảo nội dung, tiến độ theo quy định.
- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính tối thiểu tại 20% cơ quan, đơn vị và các xã, phường.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả. Duy trì và cập nhật thông tin, văn bản chỉ đạo của tỉnh, thành phố trên Trang thông tin điện tử thành phố Lai Châu.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.
- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.
- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố.
- Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp vào thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố.
- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, nhất là ở các lĩnh vực: về tổ chức bộ máy; về cán bộ, công chức, viên chức; về phân cấp, ủy quyền; về quản lý đất đai, môi trường; về quy hoạch, xây dựng; về tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản; về xã hội hóa và quản lý cung ứng dịch vụ công... để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.
- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Đề xuất UBND tỉnh cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với năm 2022 của 5% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết (của UBND thành phố và các xã, phường).

- Tối thiểu 45% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ của thủ tục hành chính mức độ 3, 4 đạt tối thiểu 50%.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 25%, 20%.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dần dần nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tối thiểu 50% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 30% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 10% trở lên.

- 40% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (áp dụng khi hệ thống dịch vụ công của tỉnh Lai Châu có chức năng chia sẻ dữ liệu).

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên cập nhật, thống kê đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tăng dần điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Nâng tỷ lệ cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại thành phố.

- Thường xuyên thực hiện có hiệu quả việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

+ Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

+ Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, trú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

- Tiếp tục duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước để chuẩn hóa các quy trình giải quyết thủ tục hành chính, loại bỏ thủ tục hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian và chi phí phát sinh trong giải quyết công việc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn hệ thống chính trị; giảm đầu mối, phấn đấu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và bản, tổ dân phố theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập không đáp ứng tiêu chí theo quy định.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa thành phố và xã, phường, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa thành phố và xã, phường; theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Cán bộ, công chức, viên chức thành phố: được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định đạt 99%, trong đó: cán bộ, công chức có trình độ từ đại học trở lên trên 98%; viên chức có trình độ từ đại học trở lên trên 80%.

- Cán bộ cấp xã, phường: 98% tốt nghiệp trung học phổ thông; 97% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, trong đó 89% có trình độ đại học trở lên; 97% có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên, trong đó 18% cao cấp.

- Công chức cấp xã, phường: 99% tốt nghiệp trung học phổ thông; 99% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, trong đó 91% có trình độ đại học trở lên; 70% có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức phù hợp với cơ cấu và vị trí việc làm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ (*sau khi có hướng dẫn của Tỉnh*); kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Thực hiện đúng, kịp thời cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng cơ chế cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với điều kiện của thành phố; có chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao ý thức, trách nhiệm, trình độ và năng lực trong thi hành công vụ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã nhất là cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, gắn đánh giá với việc bình xét các phong trào thi đua và hình thức khen thưởng.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

Nâng cao hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập. Có 40% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo và đảm bảo từ 10% chi thường xuyên trở lên (*không bao gồm các đơn vị trường học*).

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong việc lập dự toán, phân bổ và sử dụng ngân sách. Thực hiện Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 và Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025 đã được UBND thành phố phê duyệt, đề xuất điều chỉnh, bổ sung khi có hướng dẫn sửa đổi, bổ sung. Triển khai thực hiện việc lập dự toán, phân bổ và sử dụng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các chế độ, chính sách hiện hành của Trung ương và địa phương.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Trên 95% văn bản được gửi, nhận bằng hình thức văn bản điện tử.

- 100% công tác báo cáo (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được thực hiện, cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

- Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Tỉnh đến Ủy ban nhân dân thành phố và xã, phường: 40% cuộc họp của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện họp thông qua Hệ thống, trong đó lựa chọn những nội dung phù hợp để triển khai đến các xã, phường.

- 20% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 90% Cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thành phố sử dụng hòm thư công vụ.

- Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được đưa vào vận hành, triển khai áp dụng từ UBND thành phố đến 100% các xã, phường.

- Trên 35% hồ sơ công việc tại thành phố và 30 % hồ sơ công việc tại các xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Bước đầu đưa việc ứng dụng công nghệ thông tin vào theo dõi nhiệm vụ Ủy ban nhân dân và chủ tịch UBND thành phố giao có hiện thị thời gian thực hiện;

- Nâng cao chỉ số xếp hạng Chính quyền số trong bộ chỉ số Chuyển đổi số, thành phố.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet, Trung tâm điều hành Đô thị thông minh để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt 4 cấp hành chính; chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây theo kế hoạch, lộ trình của tỉnh, phục vụ kết nối, phân tích, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nội bộ của cơ quan nhà nước như: hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống báo cáo, hệ thống thư điện tử công vụ; các ứng dụng nghiệp vụ quản lý như tài chính, kế toán, quản lý nhân sự... các ứng dụng chuyên ngành từ Trung ương đến địa phương; họp trực tuyến, làm việc từ xa.

- Tích hợp các dịch vụ theo hướng tập trung phục vụ người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực và trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau. Người dân và doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần để giải quyết thủ tục hành chính. Khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

(Có phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày **25/12/2022**.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu. Phối hợp với cơ quan đầu mối (Phòng Nội vụ) cung cấp tài liệu kiểm chứng đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính thuộc lĩnh vực được giao phụ trách của thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo các nội dung về CCHC theo quy định.

2. Trách nhiệm một số cơ quan, đơn vị

2.1. Phòng Nội vụ

Là cơ quan thường trực của UBND thành phố về CCHC, có trách nhiệm:

- Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Lai Châu năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; triển khai đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (Chỉ số cải cách hành chính); phối hợp thực hiện đo lường sự phục vụ hành chính của các cơ quan chuyên môn thành phố và UBND các xã, phường theo hướng dẫn của Tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Trên cơ sở nội dung phê duyệt tại Kế hoạch này, đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của thành phố.

- Chủ trì, tổng hợp, tham mưu UBND thành phố các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 của thành phố.

2.3. Văn phòng HĐND-UBND thành phố

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện việc theo dõi, đề nghị cập nhật thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ Quốc gia.

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thành phố thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo theo quy định. Thực hiện chặt chẽ các thủ tục hành chính giải quyết theo hình thức tại chỗ.

2.4. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp, báo cáo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Tăng cường công tác hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Tham mưu cho UBND thành phố xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; phối hợp với phòng Nội vụ, Trung tâm văn hóa, Thông tin và Truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC.

2.6. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu cho UBND thành phố về duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 của thành phố.

2.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố về đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị trường học.

- Phối hợp thực hiện việc khảo sát đo lường mức độ hài lòng của người dân trong lĩnh vực giáo dục (Khi có hướng dẫn của Tỉnh).

2.8. Chi cục Thuế khu vực Thành phố Lai Châu - Tam Đường, Công an thành phố, Trung tâm Y tế thành phố

Ngoài việc triển khai thực hiện cải cách hành chính theo chỉ đạo của ngành, tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, mở rộng việc thực hiện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, bộ phận một cửa của thành phố trong triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thủ tục liên thông một cửa điện tử.

2.9. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thông

tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC thành phố Lai Châu năm 2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

2. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND thành phố Lai Châu; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đ/c Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Phòng XDCQ&CCHC - Sở Nội vụ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nghiệp